

Bản án số: 122/2024/HS-ST

Ngày: 31/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiểm;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quang Ngọc

2. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Bá Minh Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2024/TLHS-HS ngày 3 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2024/QĐXXST – HS ngày 19 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Dương Văn K (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1999; Nơi thường trú: TDP Ch, thị trấn H, huyện B n, tỉnh V; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Dương Văn Ch, sinh năm 1976; Con bà: Trần Thị D (đã chết); Vợ con: không; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hà Nội. Có mặt

2. Nguyễn Văn D (Tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; sinh năm 2000; Nơi thường trú: thôn Đ, xã K, huyện T, TP H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1977; Con bà: Lê Thị T, sinh năm 1979; Vợ con: không; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/9/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP Hà Nội. Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1999. Có mặt

Thường trú: thôn Đ, xã K, huyện T, TP H

2. ông Lê Đình S, sinh năm 1968. Xin vắng mặt

HKTT: Thôn Dư Dụ 1, xã Thanh Thủy, huyện Thanh Oai, TP Hà Nội

3. Anh Nguyễn Bá D, sinh năm 1987, Có mặt

Trú tại: thôn Ph, xã M, huyện Th, TP H

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 05/09/2024 Nguyễn Văn D trú tại thôn Đ, xã K, huyện T, TP H rủ Nguyễn Văn H ở cùng thôn sang quán Karaoke Quang D, địa chỉ: Thôn Ph, xã M, huyện Th, TP H để hát, H đồng ý. Lúc này, D nhờ bạn là Nguyễn Văn N (ở cùng thôn với D) chở D và H bằng xe máy sang quán hát. Đến khoảng 22 giờ 40 phút, khi đến quán Karaoke Quang D thì Nam đi xe máy về còn D, H đi vào trong quán gặp Dương Văn K, là quản lý quán hát. D bảo K cho thuê một phòng để hát, K đồng ý và dẫn D, H đi lên phòng hát số 08, tầng 03 của quán; H vào phòng hát trước còn D, K đứng bên ngoài cửa phòng hát số 08, D bảo K gọi cho 02 nữ nhân viên lên phục vụ hát. Sau đó, D ra nhờ K mua hộ nửa chỉ ma túy Ketamine, K bảo “Còn ít ke hôm sinh nhật bạn, anh để lại cho với giá 1.500.000 đồng”, D đồng ý. Một lúc sau, có 02 nữ nhân viên phục vụ lên phòng hát số 08, do D, H không ưng hai nữ nhân viên này nên đã đuổi ra khỏi phòng hát. Tiếp đó, K mang lên phòng hát 01 đĩa hoa quả và 01 túi ma túy "ketamine" bán cho D và dặn D không được sử dụng ma túy ở phòng hát. D đã chuyển 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) vào tài khoản 66766866886 ngân hàng TP Bank của K. Sau đó, K đi dọn dẹp các phòng hát khác và không lên phòng hát số 8 nữa.

Lúc này trong phòng hát chỉ có D và H, D bỏ hoa quả trên mặt đĩa sứ màu trắng sang khay nhựa đựng bím bím gần đó, dùng giấy ăn lau khô mặt đĩa sứ rồi lấy gói ma túy vừa mua của K đổ một nửa số ma túy ketamine ra mặt đĩa, lấy 01 tờ giấy cuộn thành ống hút, D bảo H dùng thử không nghiện đâu, H hát xong đã cùng D sử dụng. Đến khoảng 00 giờ, ngày 06/09/2024 thì D, H không sử dụng ma túy, không hát nữa. Số ma túy trong túi ni lông còn chưa sử dụng hết D cầm cất vào túi quần trước bên phải. D, H đi xuống quầy để thanh toán tiền hát bằng hình thức chuyển khoản qua số tài khoản để trên mặt quầy lễ tân. Sau đó D, H gọi xe taxi "Thủ Đô Sao", nhãn hiệu Hyundai i10 màu trắng, BKS: 30G - 34781 do ông Lê Đình S điều khiển để đi về. Đến khoảng 01 giờ 00 phút cùng ngày, khi xe taxi đi đến thôn Đ, xã K, huyện T, TP H thì bị Công an huyện Thường Tín phối hợp với Công an xã Khánh Hà yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Do hoảng sợ nên D đã để túi ni lông chứa ma túy Ketamine vào trong ngăn ghế phụ trước mặt vị trí D đang ngồi. Quá trình kiểm tra xe ô tô lực lượng Công an phát hiện tại ngăn chứa đồ phía sau lưng ghế phụ trước mặt vị trí D đang ngồi 01 túi ni lông viên đỏ bên trong chứa ma túy mà D cất giấu trước đó.

Về tang vật, tài sản thu giữ, tạm giữ: 01 túi ni lông viên đỏ kích thước, kích thước (03 x 03) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); 01 điện thoại Redmi A2, số Imei1:

864291068217363, số Imei2: 864291068217371 của Nguyễn Văn D; 01 điện thoại Realme C65, số Imei1: 861880071979697, số Imei2: 861880071979689 và 01 điện thoại Iphone 12 pro màu trắng, số Imei: 353074116957026 của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại OPPO A31, số Imei1: 860646046016613, số Imei2: 860646046016605 của Lê Đình S; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu trắng, BKS 30G-34781 của Lê Đình S.

Tại bản kết luận giám định số 6548/KL-KTHS, ngày 15/09/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông (ký hiệu M1) là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,334 gam.*

Ngày 06/9/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn D, về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Cùng ngày, Dương Văn K đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Tín, TP Hà Nội đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn D.

Về tang vật thu giữ của Dương Văn K: 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại Iphone SE, số Imei: 359142072508754.

Ngày 06/09/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín, TP Hà Nội thi hành lệnh khám xét khẩn cấp quán Karaoke Quang D, địa chỉ: Thôn Ph, xã M, huyện Th, TP H. Thu giữ: tại quầy lễ tân của quán có 01 phiếu tính tiền của quán Karaoke Quang D ghi giờ vào 22 giờ 40 phút ngày 05/09/2024; Đồng thời thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn D nhưng không phát hiện, thu giữ được đồ vật tài liệu liên quan đến vụ án.

Ngày 04/10/2024, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín chuyển hồ sơ vụ án, bị can và tang vật cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Oai giải quyết theo thẩm quyền.

Với hành vi trên, Cáo trạng số 121/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố Dương Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố Nguyễn Văn D về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 xử phạt Dương Văn K từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 6/9/2024

-Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 xử phạt Nguyễn Văn D từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 6/9/2024

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo và buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật; Về tang vật: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong hoàn trả sau giám định; đề nghị tịch thu, phát mại sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại điện thoại Redmi A2 của Nguyễn Văn D và 01 chiếc điện thoại Iphone SE của Dương Văn K; tịch thu, sung quỹ 1.500.000 đồng

Bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thường Tín, Thanh Oai, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 05/9/2024 tại quán Karaoke Quang D, địa chỉ: thôn Ph, xã M, huyện Th, TP H; Dương Văn K đã bán trái phép 01 túi ma túy loại Ketamine cho Nguyễn Văn D với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Văn D đã bỏ 01 nửa số ma túy Ketamine ra và tự cuộn giấy làm ống hút để D và Nguyễn Văn H sử dụng tại phòng hát số 8 quán Karaoke Quang D. Số ma túy chưa sử dụng hết có trọng lượng 0,334 gam D mang về để sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06/9/2024, khi đi H và D đi xe taxi đến thôn Đ, xã K, huyện T, TP H thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, đã phát hiện và thu giữ của D số ma túy trên.

Hành vi nêu trên của Dương Văn K đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của Nguyễn Văn D đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai truy tố các bị cáo theo các tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Thanh Oai.

Bị cáo Dương Văn K nhận thức rõ hành vi mua bán chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do háo lợi đã cố ý thực hiện hành vi. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và thực hiện biện pháp đấu tranh phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt, hội đồng xét xử thấy bị cáo K không có tình tiết tăng nặng; về tình

tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo khai nhận hành vi vi phạm của mình; bị cáo phạm tội lần đầu nhân thân chưa tiền án tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo K.

Bị cáo Nguyễn Văn D nhận thức rõ việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do không làm chủ được bản thân vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Do vậy cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo khai nhận hành vi vi phạm của mình; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa tiền án tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo D.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,334 gam ma túy Ketamine của Nguyễn Văn D (*thu giữ sau khi D và H sử dụng ngày 05/9/2024*); ngày 13/11/2024 Công an huyện Thanh Oai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

[4] Đối với Nguyễn Văn H, ngày 05/9/2024 H được Nguyễn Văn D rủ đi hát và sử dụng ma túy tại quán Karaoke Quang D, H không góp tiền mua ma túy, không giúp sức trong việc chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy. Ngày 13/11/2024 Công an huyện Thanh Oai đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Về nguồn gốc số ma túy Dương Văn K bán cho Nguyễn Văn D ngày 05/9/2024, K khai nhận: vào khoảng 01 tháng trước khi xảy ra vụ án, K đi dự sinh nhật với một nhóm bạn quen biết trên mạng xã hội ở một quán Bar trong nội thành TP Hà Nội (D không nhớ được địa chỉ cụ thể quán Bar), K có sử dụng ma túy "ketamine" cùng nhóm bạn. Sau khi sử dụng xong, còn thừa một ít ma túy K đã cho số ma túy này vào 01 túi nilon viền đỏ mang về với mục đích để nếu ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Ngoài lời khai của K, không có tài liệu chứng cứ chứng minh nào liên quan đến nhân thân, lai lịch của người cung cấp ma túy cho K không có cơ sở xác minh làm rõ nên Tòa không xem xét.

[6] Đối với sự việc ngày 05/9/2024 K không biết Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H sử dụng ma túy trong phòng hát số 8. Vì vậy, không đủ căn cứ để xử lý đối với Dương Văn K về hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy trong vụ án này nên Tòa không xét.

[7] Đối với quán Karaoke Quang D, cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác định Nguyễn Bá D là chủ cơ sở kinh doanh; Dương Văn K là người được D ủy quyền đứng tên

trong Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và làm nhân viên quản lý quán hát. Ngày 05/9/2024, Nguyễn Quang D không biết việc Dương Văn K bán ma túy cho Nguyễn Văn D; không biết việc Nguyễn Văn D và Nguyễn Văn H sử dụng ma túy trong phòng hát số 8 nên không có căn cứ để xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 13/11/2024, Cơ quan điều tra đã có Công văn đề nghị Công an huyện Thanh Oai xử lý đối với Nguyễn Bá D về hành vi để xảy ra hoạt động mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực cơ sở kinh doanh do mình quản lý là có căn cứ.

[8] Về tang vật:

- 01 chiếc điện thoại Realme C65 và chiếc điện thoại Iphone 12 pro màu trắng, số Imei: 353074116957026 của Nguyễn Văn H. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác định không liên quan đến vụ án. Ngày 13/11/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho H nên Tòa không xét.

- 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu trắng, BKS 30G-34781. Quá trình điều tra xác định, ông Lê Đình S hiện đang là người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe ô tô trên. Ông Sơn không biết việc Nguyễn Văn D mang theo ma túy trên người và để trên xe ô tô. Vì vậy, ngày 13/11/2024 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe ô tô trên cho ông Sơn là có căn cứ.

-01 phong bì hoàn lại sau giám định của phòng PC09 Công an TP Hà Nội tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn D, đồng chí giám định viên là vật cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy

-01 chiếc điện thoại điện thoại Redmi A2 của Nguyễn Văn D và 01 chiếc điện thoại Iphone SE của Dương Văn K là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, phát mai sung quỹ nhà nước

-Số tiền 1.500.000 đồng là tiền sử dụng vào phạm tội nên tịch thu, sung quỹ nhà nước

[9] Về án phí: các bị cáo vi phạm pháp luật nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn K phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”
2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”
3. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Dương Văn K 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2024
4. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn D 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/9/2024

5. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì hoàn lại sau giám định của phòng PC09 Công an TP Hà Nội tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Văn D (theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội)

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại điện thoại Redmi A2 của Nguyễn Văn D và 01 chiếc điện thoại Iphone SE của Dương Văn K (theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Oai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội)

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 1.500.000 đồng (theo giấy ủy nhiệm chi ngày 5/12/2024 tại kho bạc nhà nước huyện Thanh Oai, TP. Hà Nội)

6. Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Dương Văn K, Nguyễn Văn D mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Căn cứ Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- VKSND TP. Hà Nội;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Nhà tạm giữ -CAHTO;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiểm